

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ CẨM KIM**

Số: 308/QĐ-UBND

1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Kim, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính xã Cẩm Kim**  
**giai đoạn 2021-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM KIM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND thành phố Hội An ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Hội An giai đoạn 2021 - 2025;*

*Xét đề nghị của Văn phòng HĐND-UBND xã Cẩm Kim,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Cẩm Kim giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, các ban ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND TP Hội An;
- Phòng Nội vụ TP Hội An;
- Thường trực Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Ngọc Hùng**

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính xã Cẩm Kim giai đoạn 2021-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 10/12/2021  
của UBND thành phố Hội An)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Quảng Nam đã đề ra.
- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

### **2. Yêu cầu**

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, cán bộ, công chức UBND xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của xã.
- Xác định rõ trách nhiệm của cá nhân và người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính.
- Định lượng được hiệu quả của công tác cải cách hành chính trong nỗ lực nâng cao mức độ tận tụy phục vụ người dân, tổ chức của các cơ quan nhà nước.
- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để đẩy mạnh cải cách hành chính.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Quyết liệt chỉ đạo thực hiện cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính, từng bước xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp theo hướng sâu sát, quyết liệt, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tư duy khoa học, có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, năng lực quản lý điều hành, năng động, sáng tạo, có tư duy và

phương pháp làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025**

### *2.1. Về cải cách thể chế:*

100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp theo quy định của pháp luật.

### *2.2. Về cải cách thủ tục hành chính:*

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đạt tối thiểu 80% tổng số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt từ 50% trở lên đối với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu 80% tổng số thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên đối với tổng số hồ sơ giải quyết.

- Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ tối thiểu 15%; đến năm 2025, đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Đạt tối thiểu 90% tổng số thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Đạt tối thiểu 80% tổng số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận không phải yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước chia sẻ.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

### *2.3. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:*

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày

07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

#### 2.4. Về cải cách tài chính công:

Thực hiện nghiêm túc theo các quy định hiện hành.

#### 2.5. Về cải cách chế độ công vụ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

#### 2.6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các bộ phận, ban ngành, đoàn thể hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử, trừ các văn bản thực hiện theo chế độ “mật”.

- 100% giao dịch trên các Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử được xác thực điện tử;

- Có ít nhất 60% hồ sơ công việc tại các cơ quan hành chính xã, phường được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định).

- Đạt chuẩn về trang thiết bị.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

#### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của các ban ngành trong việc tham mưu các nội dung về cải cách cách hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các nội dung, nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng thí điểm các sáng kiến, mô hình cải cách mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan. Nhân rộng việc áp dụng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, có hiệu quả cao.

- Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính, kiểm tra công vụ, chú trọng kiểm tra đột xuất và kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; xử lý nghiêm cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật và trách nhiệm thực thi công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức triển

khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, chủ trương của Đảng và quy định của Nhà nước về cải cách hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

- Thường xuyên rà soát, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền với nội dung đa dạng, thiết thực, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

## **2. Cải cách thể chế**

- Chú trọng công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng nhiệm vụ, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục đề xuất cắt giảm các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ sở dữ liệu điện tử sẵn có.

- Rà soát, thống kê và đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định; Đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Hoàn thành đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn thiện việc giải quyết các thủ tục hành chính liên thông hoàn toàn qua môi trường điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo hướng số hóa toàn bộ hồ sơ đầu vào và kết quả giải quyết hồ sơ; đồng thời, tăng cường trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính để giảm thiểu thời gian chờ đợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đối với lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng; cải thiện quy trình tiếp nhận hồ sơ điện tử nhằm giảm thời gian chờ đợi của doanh nghiệp.

- Nghiên cứu áp dụng các mô hình cải cách thủ tục hành chính mới, hiệu quả nhằm tạo sự đột phá trong cung cấp dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính; kiên quyết xử lý công chức có hành vi vi phạm, những thiếu, tiêu cực trong giải quyết TTHC

- Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định.

- Chuẩn hóa, tích hợp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của UBND thành phố.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan, khắc phục sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một ngành chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tăng cường hoạt động của thôn, tổ nhân dân theo yêu cầu và hướng dẫn của thành phố.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định.

- Đổi mới phương thức hoạt động và làm việc trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường điện tử; tăng cường tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Căn cứ các chủ trương, nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức công vụ, có kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dẫn, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; gắn việc đánh giá,

xếp loại hằng năm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức với nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính và kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ hành chính.

- Thực hiện Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng và hợp lý về cơ cấu; đào tạo ngoại ngữ, công nghệ thông tin; chuyển đổi số, các kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, khung năng lực, vị trí việc làm.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên và đầu tư công.
- Đổi mới và triển khai các giải pháp thu hút đầu tư; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong các hộ kinh doanh cá thể, hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

- Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển chính quyền điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc. Phát triển, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hệ thống một cửa điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hệ thống kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu dùng chung và ứng dụng khác đảm bảo việc sử dụng thống nhất một ứng dụng trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước. Giảm tỷ lệ người dân, doanh nghiệp phải nộp hồ sơ bản chính, bản chứng thực các giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính; hướng tới mục tiêu công dân chỉ cần cung cấp mã định danh khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả tất cả các chức năng của hệ thống quản lý văn bản và điều hành phục vụ công tác quản lý, điều hành tác nghiệp, trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước của thành phố; 100% các cán bộ, công chức cơ quan sử dụng các chức năng về hồ sơ công việc, trình, ký số, xử lý văn bản hoàn toàn trên môi trường điện tử, chuyển hoàn toàn sang phương thức xử lý công việc “không giấy tờ”.

- Nâng cao kỹ năng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công

chức. Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, phổ cập trình độ cơ bản cho người dân về kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin truyền truyền; xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết thủ tục hành chính.

#### **IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

*(Có Phụ lục kèm theo)*

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của xã từ nguồn ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán hàng năm theo quy định hiện hành.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng HĐND-UBND:**

- Là bộ phận thường trực giúp UBND xã hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các ban ngành có liên quan thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hàng năm của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan triển khai các nội dung về: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Nội vụ) định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

##### **2. Bộ phận Tư pháp**

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan trong tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân



dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

- Lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm.

### **3. Bộ phận Tài chính – Ngân sách**

- Chủ trì tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí hoặc huy động kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định.

### **4. Bộ phận Văn hoá - Thông tin thành phố**

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

**5. Các bộ phận khác có liên quan:** Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

**PHỤ LỤC****DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
UBND XÃ CẨM KIM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025***(Ban hành kèm theo Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày /11/2021  
của UBND xã Cẩm Kim)*

	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC hằng năm	Quyết định của UBND xã	Văn phòng HDND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Trước 25/12 năm báo cáo
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC giai đoạn 2022 - 2025	Quyết định của UBND xã	Văn phòng HDND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Quý IV năm 2021
3	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HDND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Quý I năm kế hoạch

II	Cải cách thể chế				
1	Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ và nghiêm túc các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố	Văn bản chỉ đạo của UBND xã	Bộ phận Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
2	Triển khai kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng nhiệm vụ để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Đồng thời, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Báo cáo kết quả kiểm tra rà soát	Bộ phận Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
3	Tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch hằng năm và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố	- Kế hoạch của UBND xã - Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Bộ phận Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm

4	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ cải cách hành chính	Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện	Bộ phận Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
5	Tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy định của cấp trên ban hành.	Báo cáo của UBND xã	Bộ phận Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
<b>III Cải cách thủ tục hành chính</b>					
1	Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính hằng năm	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Quý I năm kế hoạch
2	Rà soát, đánh giá TTHC và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý và các mẫu đơn, tờ khai, giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trong quy trình giải quyết một TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.	- Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; - Phương án đơn giản hóa TTHC; - Các quy trình TTHC được chuẩn hóa.	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm

3	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp	100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
4	Triển khai thực hiện Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Kế hoạch UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Năm 2022
5	Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất việc giải quyết TTHC tại thành phố và xã, phường	Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
1	Thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính Phủ	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Theo quy định của Tỉnh và Trung ương
2	Trên cơ sở hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo hướng đổi mới phương thức hoạt động, làm việc gắn với việc ứng	Quyết định, văn bản triển khai của cấp có thẩm quyền	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Theo quy định của Tỉnh và Trung ương

	dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin				
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>				
1	Xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và các Văn bản hướng dẫn của Tỉnh, Bộ, ngành TW	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Theo quy định của Tỉnh và Trung ương
2	Tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã.	Tham dự nghiêm túc	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ	Báo cáo kết quả thực hiện	Tài chính-Kế hoạch	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm

	quan nhà nước theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ				
2	Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Các Văn bản chỉ đạo của UBND xã; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện	Tài chính-Kế hoạch	Các ban ngành có liên quan	Năm 2022

<b>VII Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số</b>					
1	Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố giai đoạn 2021-2025 và hàng năm	Các Kế hoạch của UBND xã	Văn hoá - thông tin	Các ban ngành có liên quan	Trước 31/12 năm báo cáo
2	Tiếp tục duy trì, phát triển, nâng cấp Hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin khác	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành có liên quan	Năm 2022
3	Thực hiện phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số gắn với nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cho người dân; tăng cường phối hợp, hợp tác với Đoàn thanh niên trong quá trình phát triển chính quyền số, chuyển đổi số.	Các kế hoạch triển khai; Báo cáo kết quả	Văn hoá - thông tin	Đoàn thanh niên, Các ban ngành có liên quan	Hàng năm
4	Duy trì, áp dụng, mở rộng Hệ thống	Các kế hoạch triển	Văn phòng HĐND-	Các ban ngành có liên quan	Hàng năm



	quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết thủ tục hành chính.	khai; Quyết định công nhận			
7	Triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố	Kế hoạch của UBND xã	Văn hoá - thông tin	Các ban ngành có liên quan	Theo hướng dẫn của UBND Thành phố
8	Phối hợp triển khai Đề án thí điểm Tổ Nhân dân, khu dân cư điện tử.	Văn bản triển khai của UBND xã	Văn hoá - thông tin	Các ban ngành có liên quan	Theo hướng dẫn của UBND Thành phố
9	Tuyên truyền, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.	Văn bản triển khai của UBND xã	Văn hoá - thông tin	Các ban ngành có liên quan	Hằng năm